

Số: 99/2023/QĐST-HNGĐ

N, ngày 10 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2023/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 1, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Lê Huy T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số nhà 12, tiểu khu 2, thị trấn N, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lê Huy T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lê Huy T.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Huy T công nhận vợ chồng có 01 con chung là Lê Thị Diệu H, sinh ngày 03/01/2011. Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Huy T tự nguyện thỏa thuận giao cháu Lê Thị Diệu H cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh T không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Huy T thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Huy T tự nguyện thỏa thuận: Chị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí của vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0007343 ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị L 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND thị trấn C, huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Xuân Tuyên

